

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG

Số: 44 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vĩnh Long, ngày 13 tháng 01 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP
2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo
điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán
ngân sách nhà nước tỉnh Vĩnh Long năm 2015

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ <u>VĨNH LONG</u>
ĐẾN Số: 105
Ngày: 14/01/15
Chuyển: DGD
Lưu hồ sơ số: KT, TH, VX, VPS, TT, XT

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP, ngày 03/01/2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 05/TTr-SKHĐT ngày 06/01/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03/01/2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước tỉnh Vĩnh Long năm 2015.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với thủ trưởng các sở, ngành tỉnh, các đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện chương trình.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, thủ trưởng các sở, ngành tỉnh, các đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định.

Quyết định có hiệu lực từ ngày ký.

Nơi nhận:

- VP Chính phủ I, II;
- TT. TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Chánh, Phó VP.UBND tỉnh;
- Các phòng Nghiên cứu, TT Công báo, Tin học;
- Lưu: VT, 1.05.02

66.



Trần Văn Rón

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03/01/2015
của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo,
điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội
và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015**

*(kèm theo quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 13/01/2015
của UBND tỉnh Vĩnh Long)*

Năm 2015 là năm có ý nghĩa rất quan trọng; là năm cuối thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Vĩnh Long lần thứ IX (nhiệm kỳ 2010 - 2015). Tỉnh Ủy, HĐND và UBND tỉnh đặt ra mục tiêu trọng tâm trong năm 2015 là: tập trung thực hiện các đột phá chiến lược gắn với tái cơ cấu nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả của nền kinh tế, bảo đảm nền kinh tế phát triển bền vững; bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội, cải thiện đời sống nhân dân; quản lý và sử dụng hợp lý, có hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng và giải quyết hiệu quả các khiếu nại tố cáo; giữ vững quốc phòng - an ninh và trật tự, an toàn xã hội; thông tin tuyên truyền tạo sự đồng thuận của xã hội. Đồng thời, tập trung thực hiện 06 Chương trình hành động của Tỉnh ủy góp phần hoàn thành thắng lợi các mục tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2010 - 2015 của tỉnh

Các chỉ tiêu chủ yếu đề ra trong năm 2015 là: Phần đầu tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) năm 2015 đạt 7,2%, giá trị sản xuất ngành nông - lâm, thủy sản tăng 2,0% và chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 13,0%, giá trị các ngành dịch vụ tăng 7,8%; kim ngạch xuất khẩu đạt 330 triệu USD; tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội 12.000 tỷ đồng; Tổng thu ngân sách trên địa bàn (kể cả nguồn thu Xổ số kiến thiết) 4.301 tỷ đồng; Tỷ lệ thanh toán không dùng tiền mặt 70%; tỷ lệ hộ nghèo giảm 1%; tạo việc làm 27.000 lao động; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 50%; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng giảm xuống dưới 14,5%; Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 71%; tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý đạt 90%; có 21 xã đạt xã nông thôn mới.

Tình hình kinh tế trong nước và thế giới trong năm 2015 được dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, nền kinh tế trong nước chưa thực sự phục hồi mạnh và đời sống của một bộ phận dân cư vẫn còn nhiều khó khăn. Do đó, để thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03/01/2015 của Chính phủ; Nghị quyết của HĐND tỉnh về thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2015, UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

Phần thứ nhất

NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2015

I. TIẾP TỤC ỔN ĐỊNH KINH TẾ VĨ MÔ, TẠO ĐIỀU KIỆN THUẬN LỢI PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT, KINH DOANH, THÚC ĐẨY TĂNG TRƯỞNG

1. Thực hiện chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh Vĩnh Long chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố:

- Chủ động cụ thể hóa Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03/01/2015 của Chính phủ và Chỉ thị của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về thực hiện chính sách tiền tệ, đồng thời định hướng hoạt động các ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng chấp hành tốt các quy định về hoạt động tín dụng, chính sách tiền tệ của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Triển khai thực hiện kịp thời và đầy đủ các văn bản mới có liên quan đến điều hành lãi suất, tỷ giá, các quy định về thanh toán không dùng tiền mặt, đảm bảo an toàn trong hoạt động thanh toán. Tăng dư nợ tín dụng phù hợp và nâng cao chất lượng tín dụng. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về chấp hành các quy định về hoạt động tín dụng, ngoại hối của các tổ chức tín dụng trên địa bàn, bảo đảm hoạt động an toàn, hiệu quả, đúng quy định; xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện chính sách tài khóa chặt chẽ, quản lý và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, tăng cường kỷ cương, kỷ luật tài chính

a) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố:

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý tài chính - ngân sách. Sử dụng nguồn tăng thu ngân sách nhà nước năm 2014 để ưu tiên trả nợ, hoàn trả tạm ứng ngân sách, tăng chi đầu tư phát triển.

- Tăng cường công tác quản lý thu, rà soát xác định rõ các nguồn và các khoản tăng thu có thể khai thác được, bao gồm cả nguồn thu từ xử phạt hành chính để có biện pháp tổ chức thu đầy đủ, kịp thời, bảo đảm đáp ứng yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ chi theo dự toán đã được phê duyệt. Cân đối nguồn lực thích hợp để thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, các chương trình mục tiêu và đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp của tỉnh.

- Quản lý chặt chẽ các khoản chi NSNN, không thực hiện chi đối với các chính sách, chế độ mới làm tăng chi ngân sách nhà nước khi chưa có nguồn bảo đảm (trừ trường hợp chi đối ứng hoặc thực hiện các chính sách mới của Trung ương). Rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi, hạn chế tối đa xử lý bổ sung ngoài dự toán.

- Hướng dẫn các Sở, ban ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, chi cho bộ máy quản lý nhà nước, sự nghiệp công. Cắt giảm tối đa các khoản chi khánh tiết, hội nghị, hội thảo, lễ hội, động thổ, khởi công, khánh thành công trình và đặc biệt là đi công tác nước ngoài.

- Không mua tài sản có giá trị lớn, xe công (trừ xe chuyên dụng theo quy định của pháp luật, xe ô tô phục vụ công tác chung của cơ quan, đơn vị mới thành lập mà không có xe để điều chuyển, xe ô tô bị hư hỏng do nguyên nhân bất khả kháng dẫn đến không còn xe phục vụ công tác).

- Không ứng trước dự toán ngân sách nhà nước năm sau; trường hợp đặc biệt (thiên tai bão lũ, dịch bệnh, nhiệm vụ cấp thiết về quốc phòng, an ninh, nhiệm vụ quan trọng, cấp bách...), UBND các cấp báo cáo Hội Đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định.

- Dừng triển khai và thu hồi các khoản kinh phí mua sắm, sửa chữa, đầu tư đến ngày 30 tháng 6 năm 2015 chưa phân bổ hoặc đã phân bổ nhưng chưa triển khai thực hiện, chưa phê duyệt dự toán, chưa tổ chức đấu thầu để bổ sung dự phòng ngân sách địa phương. Rà soát, quản lý chặt chẽ để giảm mạnh chi chuyển nguồn sang năm sau. Chỉ thực hiện chuyển nguồn đối với một số khoản chi còn nhiệm vụ và thực sự cần thiết theo đúng quy định của pháp luật.

- Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp hạn chế, giải quyết dứt điểm nợ đọng XDCB. Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn vay, tăng cường kiểm tra, giám sát sử dụng vốn vay cho các dự án, chương trình trọng điểm.

- Theo dõi diễn biến tình hình và chủ động tính toán các phương án bảo đảm nguồn thu và cân đối ngân sách năm 2015.

b) Cục Thuế tỉnh

- Kịp thời tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về thuế mới ban hành đến người nộp thuế, đặc biệt là Luật Thuế số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc Hội về sửa đổi bổ sung một số điều của các Luật về thuế; thường xuyên tổ chức đối thoại, giải đáp vướng mắc về thuế để người nộp thuế thông hiểu và tự giác chấp hành.

- Giao dự toán thu NSNN cho các Chi cục Thuế huyện, thị xã, thành phố tổ chức thu đảm bảo hoàn thành mức dự toán đã được Bộ Tài Chính và HĐND tỉnh giao.

- Triển khai quyết liệt các biện pháp chống thất thu ngân sách, chuyển giá, trốn thuế; kiểm soát chặt chẽ việc hoàn thuế giá trị gia tăng; xây dựng kế hoạch kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, thu hồi nợ thuế, giảm nợ đọng thuế.

- Rà soát các đối tượng được hưởng các chính sách ưu đãi đầu tư, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh trong việc ra quyết định ưu đãi đầu tư nhằm thực hiện tốt chính sách thu hút đầu tư của tỉnh, tránh thất thu NSNN.

- Tăng cường kỷ luật, chấn chỉnh lề lối làm việc, thái độ tác phong ứng xử với người nộp thuế. Xử lý nghiêm hành vi những nhiễu trong quản lý thuế. Đẩy mạnh cải cách hành chính thuế, trong đó tiếp tục triển khai vận động, chuẩn bị cơ sở vật chất,..tạo điều kiện cho người nộp thuế đăng ký kê khai nộp thuế qua mạng điện tử.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và UBND huyện, thị xã, thành phố:

- Hướng dẫn các Sở, ngành và UBND huyện, thị xã, thành phố phân bổ, quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công theo đúng quy định của Luật Đầu tư công. Bảo đảm tiến độ giải ngân vốn đầu tư phát triển, nhất là các nguồn vốn trái phiếu Chính phủ, ODA; lồng ghép các nguồn vốn tập trung đầu tư cho các công trình quan

trọng, cấp bách để sớm đưa vào sử dụng, phát huy hiệu quả, đặc biệt là công trình đảm bảo toàn tỉnh có 21 xã đạt xã nông thôn mới trong năm 2015.

- Bảo đảm vốn đối ứng cho các dự án ODA, rà soát tình hình và tiến độ thực hiện kế hoạch giải ngân các dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi, nhất là các dự án quan trọng, cấp bách. Đa dạng hóa các hình thức huy động vốn, các hình thức thu hút đầu tư; đẩy mạnh nghiên cứu các dự án, công trình thực hiện theo hình thức công tư (PPP) và các hình thức đầu tư không sử dụng vốn nhà nước để huy động tối đa nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

- Kịp thời tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai và thực hiện có hiệu quả Luật Đầu tư công, đặc biệt các quy định về chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư, xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020; tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, thực hiện kế hoạch vốn đầu tư XDCB năm 2014; triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 22/CT-TTg về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 và Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 5 tháng 8 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 của Thủ tướng Chính phủ.

d) Các Sở, ban ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tổ chức điều hành chi ngân sách trong phạm vi dự toán đã được cấp có thẩm quyền giao, bảo đảm triệt để tiết kiệm, đúng chế độ quy định, lồng ghép các chính sách từ khâu phân bổ dự toán đến tổ chức thực hiện. Thực hiện nghiêm Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công.

- Cắt giảm tối đa các khoản kinh phí hội nghị, hội thảo, các hoạt động gây lãng phí không cần thiết. Tổ chức Đại hội Đảng các cấp, tổ chức các ngày lễ lớn đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả.

- Không đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành các chính sách, chế độ mới hoặc tăng định mức chi dẫn đến tăng chi ngân sách nhà nước.

- Triển khai xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 trình Đại hội Đảng các cấp thông qua phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 theo đúng định hướng phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 và quy định tại Luật Đầu tư công.

3. Phát triển thị trường, bảo đảm cân đối cung cầu hàng hóa; tăng cường kiểm soát thị trường, giá cả

a) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố:

- Chủ động xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch bình ổn giá cả năm. Tăng cường công tác quản lý, theo dõi sát diễn biến thị trường. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc các doanh nghiệp tổ chức tốt khâu dự trữ hàng hóa, bảo đảm cân đối cung cầu hàng hóa, không để xảy ra thiếu hàng, đầu cơ, găm hàng, tăng giá bất hợp lý, gây tình trạng bất ổn cho thị trường trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là các thời điểm lễ, Tết.

- Đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng và thực hiện Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam", tạo điều kiện cho các doanh nghiệp xây dựng hệ thống phân phối hàng hóa đến các vùng nông thôn gắn với các hội chợ, phiên chợ.

- Tiếp tục thực hiện các hoạt động liên kết giao thương, kết nối cung cầu nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã sản xuất tham gia các hệ thống bán lẻ hàng hóa hiện đại trong và ngoài tỉnh, đặc biệt là hệ thống siêu thị tại TPHCM và TP.Cần Thơ.

- Tăng cường công tác quản lý thị trường, bảo đảm môi trường cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Giám sát chặt chẽ hoạt động thu mua nông sản trái phép của các thương lái nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

b) Các Sở: Tài chính, Công Thương, Công an tỉnh và các Sở, ban ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố:

- Thường xuyên phối hợp thanh tra, kiểm tra giám sát thị trường, không để xảy ra biến động về giá đối với giá các hàng hóa, và dịch vụ quan trọng, thiết yếu theo quy định của pháp luật quản lý giá.

- Kịp thời triển khai áp dụng các biện pháp bình ổn thị trường, giá cả. Giám sát chặt chẽ hoạt động đăng ký, kê khai giá của doanh nghiệp, kiểm soát chặt chẽ các yếu tố hình thành giá và mức giá hàng hóa, dịch vụ thuộc diện bình ổn giá, kê khai giá.

- Điều chỉnh giá dịch vụ công (học phí, viện phí) phù hợp với mục tiêu kiểm soát lạm phát năm 2015. Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công trên địa bàn.

- Triển khai nghiêm túc, quyết liệt và đồng bộ các biện pháp chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật. Tăng cường thông tin tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân tham gia tích cực vào cuộc vận động chống buôn lậu, gian lận thương mại.

4. Đẩy mạnh xuất khẩu, kiểm soát nhập khẩu

a) Sở Công Thương chủ trì:

- Tổ chức thực hiện tốt Chương trình hành động thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa thời kỳ 2011-2020, định hướng đến năm 2030. Thực hiện đồng bộ các biện pháp đẩy mạnh xuất khẩu, phấn đấu tổng kim ngạch xuất khẩu năm 2015 đạt 330 triệu USD.

- Tích cực thực hiện đề án phát triển thương hiệu trên địa bàn tỉnh, hỗ trợ các doanh nghiệp đa dạng hóa các mặt hàng xuất khẩu; mở rộng thị trường, khai thác tốt những thị trường hiện có và những thị trường tiềm năng, tập trung cho các mặt hàng gạo, thủy sản chế biến và phân bón.

- Đổi mới và đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại, tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các hội chợ, triển lãm, kết nối thị trường cả trong và ngoài nước; tăng cường công tác nghiên cứu, dự báo và thông tin thị trường để cung cấp thông tin đồng bộ, kịp thời đến đối tượng sản xuất, kinh doanh.

b) Các Sở, ban ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố:

Thực hiện các biện pháp khuyến khích phát triển sản xuất, xây dựng và phát triển thương hiệu mặt hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh. Phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức của các nhà sản xuất, xuất khẩu về các loại rào cản của từng thị trường nhập khẩu để phòng tránh rủi ro cho doanh nghiệp xuất khẩu.

5. Tạo môi trường thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND huyện, thị xã, thành phố:

- Triển khai Luật Doanh nghiệp (sửa đổi), Luật Đầu tư (sửa đổi) và các văn bản hướng dẫn thi hành các Luật này. Tăng cường thực hiện các biện pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) của tỉnh Vĩnh Long; tạo lập môi trường cạnh tranh bình đẳng. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các nhóm giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 07/01/2013 của Chính phủ về việc thực hiện một số giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường, giải quyết nợ xấu.

- Rà soát, nghiên cứu tham mưu UBND tỉnh thay thế, bổ sung hoặc bãi bỏ những thủ tục hành chính liên quan đến khởi sự, thành lập doanh nghiệp, đăng ký thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn, đặc biệt đối với các dự án sử dụng vốn ngoài NSNN.

- Đổi mới và đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư, tăng cường tuyên truyền giới thiệu chính sách khuyến khích và hỗ trợ đầu tư của tỉnh đến các tổ chức, nhà đầu tư trong và ngoài nước. Chú trọng thu hút các nhà đầu tư Nhật bản đầu tư vào lĩnh vực sản xuất và chế biến nông sản.

b) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Vĩnh Long chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố:

- Tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 07/01/2013 của Chính phủ. Tạo thêm điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình tiếp cận các nguồn vốn vay với lãi suất hợp lý để phục hồi sản xuất kinh doanh, đổi mới công nghệ, đầu tư vào các ngành có lợi thế, tiềm năng phát triển tốt.

- Thực hiện tốt chính sách cho vay thực hiện đề án tái cơ cấu ngành sản xuất gạch gốm, chính sách tín dụng đối với người nuôi cá tra, giảm tổn thất trong nông nghiệp, cho vay mua nhà ở cho người có thu nhập thấp, cho vay thu mua tạm trữ thóc, gạo, cho vay xuất khẩu,...

- Tăng cường chỉ đạo các NHTM rà soát và cơ cấu lại nợ, xử lý nợ xấu, hạn chế gia tăng nợ xấu mới, kéo giảm tỷ lệ nợ xấu về giới hạn an toàn. Tăng cường thanh tra, giám sát về nợ xấu, chất lượng tín dụng và việc thực hiện quy định pháp luật về phân loại nợ, trích lập dự phòng rủi ro.

- Tiếp tục thực hiện chương trình kết nối ngân hàng với doanh nghiệp. Ổn định nguồn vốn huy động và tích cực triển khai có hiệu quả các giải pháp nhằm đưa dòng vốn tín dụng vào sản xuất kinh doanh, đặc biệt là các lĩnh vực ưu tiên theo chỉ đạo của Chính phủ, NHNN và UBND tỉnh góp phần nâng cao tăng trưởng tín dụng phục vụ phát triển kinh tế của tỉnh.

c) Sở Tư pháp, Cục Thi hành án tỉnh phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố:

- Tăng cường hoạt động công chứng, chứng thực, đăng ký giao dịch đảm bảo đáp ứng kịp thời các nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.

- Tập trung giải quyết các vụ việc thi hành án dân sự liên quan đến hoạt động tín dụng, ngân hàng tạo điều kiện thu hồi nợ, giảm nợ xấu và mở rộng tín dụng. Nâng cao

hiệu quả thi hành án dân sự để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho chủ nợ và các tổ chức tín dụng.

d) Các Sở, ban, ngành và UBND huyện, thị xã, thành phố:

- Thực hiện nghiêm túc việc đơn giản hóa thủ tục hành chính theo các quy định pháp luật đã ban hành để giảm bớt chi phí và thời gian của doanh nghiệp trong thành lập, phá sản doanh nghiệp, đất đai, xây dựng, kê khai nộp thuế...

- Khuyến khích, thúc đẩy doanh nghiệp, hợp tác xã đổi mới sáng tạo, áp dụng công nghệ mới, nâng cao chất lượng sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh. Hỗ trợ doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm, giảm hàng tồn kho thông qua các chương trình khuyến mại, kích thích tiêu dùng, phân phối sản phẩm về vùng nông thôn, vùng sâu với giá cả hợp lý. Nắm bắt thông tin về tình hình cung cầu, giá cả để kịp thời thông tin cho doanh nghiệp xây dựng kế hoạch sản xuất phù hợp.

- Thực hiện tốt chương trình khuyến công, nông, lâm, ngư. Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nông thôn. Tạo môi trường và điều kiện thuận lợi hơn cho phát triển kinh tế trang trại với quy mô lớn, tập trung với các điều kiện và yếu tố sản xuất theo hướng công nghiệp, hiện đại.

6. Thực hiện có hiệu quả tái cơ cấu nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng

Các Sở, ban, ngành và UBND huyện, thị xã, thành phố tiếp tục thực hiện Đề án tổng thể tái cơ cấu kinh tế và các Đề án tái cơ cấu ngành, lĩnh vực theo hướng phát triển bền vững :

a) Triển khai quyết liệt tái cơ cấu đầu tư công, rà soát thay thế, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các chính sách và quy định quản lý phù hợp với các quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành; bao gồm các quy trình phê duyệt chủ trương đầu tư; quy trình phê duyệt quyết định đầu tư; phân bổ vốn; xây dựng và thực hiện kế hoạch đầu tư trung hạn và hằng năm. Tăng cường các biện pháp quản lý, khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, kém hiệu quả, tăng cường xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản, kiểm soát chặt chẽ các dự án khởi công mới; thực hiện công khai minh bạch trong đầu tư công; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, đề cao giám sát cộng đồng.

b) Tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước:

- Tiếp tục thực hiện cổ phần hóa đối với Công ty TNHH MTV cấp nước Vĩnh Long và Công ty TNHH MTV Công trình công cộng Vĩnh Long; duy trì 100% vốn nhà nước tại Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Vĩnh Long, thực hiện thoái vốn nhà nước đầu tư tại Dự án khách sạn 4 sao Sài Gòn – Vĩnh Long.

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát, kiểm tra hoạt động, tình hình tài chính, kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhằm đảm bảo các doanh nghiệp hoạt động hiệu quả, đúng mục tiêu, nhiệm vụ được giao và tuân thủ quy định của pháp luật.

c) Đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp :

- Phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng toàn diện, bền vững, tăng năng suất, chất lượng hàng hóa, đảm bảo yêu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

- Triển khai tích cực và hiệu quả kế hoạch thực hiện đề án tái cơ cấu nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị, hiệu quả và phát triển bền vững giai đoạn 2014-2020, trong đó trọng tâm là các dự án về “chuyển đổi, cây trồng thay thế giống đối với vùng chuyên canh cây nhãn bị nhiễm bệnh chổi rồng và cây có múi bị bệnh vàng lá, dự án “nâng cao năng lực quản lý điều hành, tổ chức sản xuất và tiêu thụ nông sản cho hợp tác xã” và dự án “hỗ trợ xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu hàng hóa”.

- Tập trung nhân rộng các mô hình chuyển đổi cơ cấu, sản xuất có hiệu quả cao; nhân rộng diện tích thực hiện cánh đồng mẫu, đẩy mạnh ứng dụng chuyển giao khoa học kỹ thuật.

- Phát triển chăn nuôi theo hướng tập trung quy mô công nghiệp đảm bảo vệ sinh thú y, ít gây ô nhiễm môi trường. Tiếp tục mở rộng đầu tư vào chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản để tạo sự chuyển dịch trong cơ cấu sản xuất nông nghiệp – thủy sản của tỉnh; nhân rộng các mô hình phát triển thủy sản đặc sản có hiệu quả.

- Chủ động kiểm soát, ngăn chặn và xử lý có hiệu quả các loại dịch bệnh trên cây trồng và vật nuôi. Kiểm soát vệ sinh an toàn thực phẩm trong toàn bộ chuỗi sản xuất, chế biến và tiêu thụ.

- Củng cố, nâng chất lượng và phát triển các hình thức hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp – thủy sản nhằm đủ sức thực hiện hợp đồng liên kết sản xuất, tiêu thụ. Khuyến khích các hoạt động hợp tác, liên kết từ sản xuất, bảo quản, chế biến đến tiêu thụ sản phẩm, bảo đảm hài hòa lợi ích cho các bên tham gia.

- Hỗ trợ xây dựng thương hiệu cho sản phẩm nông nghiệp có thế mạnh của tỉnh, duy trì và phát triển các thương hiệu, chứng nhận sản phẩm nông nghiệp đã đạt được. Triển khai thực hiện tốt đề án tổ chức hệ thống tiêu thụ nông sản, thủy sản gắn với tái cơ cấu nông nghiệp tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2014 – 2020.

- Tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, tìm đầu ra cho sản phẩm nông nghiệp, thủy sản, nhất là những sản phẩm chủ lực; mời gọi các doanh nghiệp chế biến nông sản đầu tư xây dựng vùng nguyên liệu, nhất là khoai lang, xà lách xoong, cam sành, bưởi 5 Roi.

d) Phát triển các ngành công nghiệp có hàm lượng khoa học công nghệ, giá trị gia tăng và tỷ trọng giá trị nội địa cao.

- Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp theo Nghị quyết 02 của Chính phủ để phục hồi năng lực sản xuất và nâng cao năng lực cạnh tranh của các ngành hàng chủ lực của tỉnh như: thủy sản đông lạnh, thuốc lá, phân bón, xi măng. Tiếp tục triển khai đề án tái cơ cấu ngành sản xuất gạch, gốm, hỗ trợ doanh nghiệp trong chuyển đổi công nghệ trong sản xuất gạch gốm, thay thế công nghệ thiết bị lạc hậu.

- Tăng cường thu hút đầu tư phát triển các ngành công nghiệp, tập trung thu hút các dự án chế biến nông sản, công nghệ sinh học, sản xuất vật tư và máy móc phục vụ nông nghiệp, vật liệu mới. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng cơ sở hạ tầng khu công nghiệp Hòa Phú giai đoạn II, khu công nghiệp Bình Minh, tuyến công nghiệp Cổ Chiên; giải quyết dứt điểm việc thu hồi đất và giao mặt bằng cho nhà đầu tư để triển khai nhanh các dự án.

đ) Tiếp tục phát triển các ngành dịch vụ có tiềm năng, có giá trị gia tăng lớn, như tài chính, ngân hàng, các dịch vụ tư vấn... Phát triển mạnh dịch vụ vận tải, thu hút các

nguồn lực đầu tư, phát triển các khu du lịch sinh thái. Phát triển và tạo sản phẩm du lịch sinh thái miệt vườn kết hợp với nguồn lợi trái cây, khu nuôi trồng thủy sản, làng nghề. Mở rộng liên kết các tour du lịch gắn với tham quan khu tưởng niệm cố Thủ tướng Chính phủ Võ Văn Kiệt và cố Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng Phạm Hùng. Tăng cường quản lý, đầu tư, nâng cao chất lượng hoạt động kinh doanh của các cơ sở lưu trú trên địa bàn.

7. Thực hiện đổi mới cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập

Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố:

Tiếp tục thực hiện nghiêm khoán biên chế và kinh phí quản lý hành chính. Tiếp tục thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trong toàn tỉnh nhằm tăng thêm nguồn thu cho NSNN và các đơn vị có thêm nguồn lực để thực hiện cải cách tiền lương, tăng thêm thu nhập cho CBCC trong đơn vị; tiếp tục thực hiện đề án chuyển đổi tổ chức và hoạt động của các tổ chức khoa học và công nghệ trên địa bàn.

II. PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC, ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ

1. Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực

a) Sở Nội vụ phối hợp với các Sở, ban ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Rà soát, đánh giá công tác đào tạo, tăng cường bồi dưỡng, trang bị kỹ năng, kiến thức, phương pháp thực hiện công vụ cho CBCC góp phần xây dựng đội ngũ CBCC chuyên nghiệp, vững vàng về chính trị trên các lĩnh vực.

- Đẩy mạnh thực hiện Đề án quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ tri thức tỉnh đến năm 2020, đề án đào tạo nguồn nhân lực cho ngành y tế giai đoạn 2013-2020. Tiếp tục mở các lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên, chuyên viên chính; tổ chức tốt công tác đào tạo cán bộ cấp xã để các xã đạt xã nông thôn mới.

b) Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các Sở, ban ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; giáo dục đạo đức, lối sống, thể chất cho học sinh, sinh viên; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Phối hợp tổ chức tốt kỳ thi trung học phổ thông quốc gia, tuyển sinh đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp trên địa bàn.

- Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa, quản lý có hiệu quả nguồn lực đầu tư cho giáo dục. Đẩy mạnh Tăng cường liên kết giữa cơ sở đào tạo với doanh nghiệp; khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia vào lĩnh vực giáo dục đào tạo; đẩy mạnh đào tạo theo nhu cầu xã hội; thực hiện tốt chính sách phát triển giáo dục vùng đồng bào dân tộc Khmer.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông gắn với đào tạo nghề; đẩy mạnh thực hiện các giải pháp thực hiện Đề án Phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ 05 tuổi; giữ vững và nâng

cao chất lượng, kết quả phổ cập giáo dục. Tổ chức thí điểm mô hình hoạt động của trung tâm giáo dục thường xuyên và trung tâm học tập cộng đồng theo hướng một cơ sở thực hiện nhiều nhiệm vụ, đánh giá tổng kết nhân rộng các mô hình hoạt động có hiệu quả.

c) Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, phối hợp với các Sở, ban ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia về việc làm và dạy nghề giai đoạn 2011-2015; thực hiện các biện pháp nâng cao tỷ lệ lao động có đào tạo chuyên môn kỹ thuật; đa dạng hoá các hình thức đào tạo nghề để đáp ứng nhu cầu học của người dân; đổi mới và cơ cấu lại ngành nghề đào tạo; phối hợp, liên kết đào tạo để đảm bảo hợp lý về quy mô ngành nghề, gắn với nâng cao chất lượng nguồn lao động đáp ứng nhu cầu trong và ngoài nước.

d) Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công thương phối hợp với các Sở, ban ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố:

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản trị cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn. Tích cực phối hợp với các Viện, các trường Đại học tổ chức khóa đào tạo cho các học viên là lãnh đạo, quản lý chủ chốt thuộc các doanh nghiệp.

2. Phát triển khoa học công nghệ:

Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị, thành phố:

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các đề án, chương trình phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn 2011 – 2015, đề án phát triển công nghệ sinh học; xây dựng chương trình khoa học và công nghệ phục vụ nông nghiệp, nông thôn, nhất là phục vụ đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

- Triển khai nhanh, hiệu quả các đề án, dự án đã được phê duyệt, trong đó chú trọng các đề tài, dự án hỗ trợ cho các xã điểm nông thôn mới.

- Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ (về thương hiệu – nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp, sáng chế,...) và đo lường chất lượng sản phẩm.

III. BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI, NÂNG CAO ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT VÀ TINH THẦN CỦA NHÂN DÂN

1. Bảo đảm chính sách an sinh xã hội và cải thiện đời sống nhân dân

a) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị, thành phố:

- Phát huy và nâng cao năng lực hoạt động của Trung tâm dịch vụ việc làm, sàn giao dịch việc làm, góp phần tích cực kết nối cung - cầu lao động, nâng cao thu nhập cho người lao động, nhất là lao động ở nông thôn, sinh viên mới tốt nghiệp. Đẩy mạnh hợp tác xuất khẩu lao động, nhất là các thị trường có thu nhập cao, an toàn cho người lao động.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc đóng bảo hiểm xã hội và bảo đảm an toàn cho người lao động; quản lý chặt chẽ lao động là người nước ngoài. Kiểm tra, giám sát điều kiện lao động, an toàn, bảo hộ lao động, đặc biệt là đối với các doanh nghiệp trong khu, tuyến công nghiệp trên địa bàn.

- Thực hiện tốt các chính sách đối với người có công, người nghèo và các đối tượng bảo trợ xã hội. Tổ chức thực hiện tốt đề án hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng; hỗ trợ hộ nghèo và giải quyết cho nhóm đối tượng gặp khó khăn về nhà ở.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các chính sách, chương trình, dự án giảm nghèo theo hướng bền vững; hỗ trợ thoát nghèo, giảm hộ tái nghèo, hạn chế phát sinh hộ nghèo mới; chú trọng các giải pháp nâng cao nhận thức, trách nhiệm và khuyến khích người nghèo tự lực, phấn đấu vươn lên thoát nghèo, phấn đấu kéo giảm tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh giảm còn 2,54%. Tiếp tục thực hiện chương trình tín dụng chính sách cho hộ nghèo, hộ cận nghèo để phát triển kinh tế, đầu tư sản xuất; tín dụng cho học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn.

- Thực hiện hiệu quả các giải pháp tạo môi trường sống an toàn, thân thiện cho trẻ em. Quan tâm chăm sóc và bảo vệ trẻ em, công tác gia đình, bình đẳng giới, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

- Tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát việc đóng bảo hiểm xã hội để đảm bảo quyền lợi cho người lao động tham gia bảo hiểm xã hội; kịp thời xử lý nghiêm các hành vi không đóng bảo hiểm cho người lao động của doanh nghiệp.

b) Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố:

- Thúc đẩy phát triển nhà ở và các công trình phúc lợi xã hội cho người lao động. Tiếp tục đầu tư và tạo điều kiện thuận lợi khuyến khích doanh nghiệp tham gia xây dựng nhà ở xã hội theo kế hoạch phát triển nhà ở của tỉnh giai đoạn 2011 – 2015.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong thực hiện các thủ tục đầu tư, trong tiếp cận và giải ngân các khoản vay ưu đãi đầu tư nhà ở xã hội; đôn đốc các nhà đầu tư triển khai dự án theo kế hoạch.

c) Các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng nhiệm vụ được giao:

Thực hiện tốt các chính sách trợ giúp xã hội cho đối tượng bảo trợ xã hội. Phát triển các mô hình chăm sóc đối tượng bảo trợ xã hội dựa vào cộng đồng. Tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chương trình, đề án, mô hình thí điểm hiệu quả trong công tác cai nghiện phục hồi, quản lý sau cai, hỗ trợ dạy nghề, tạo việc làm và hòa nhập cộng đồng cho người nghiện sau cai, người bán dâm. Nhân rộng mô hình xã, phường phòng ngừa, ngăn chặn phát sinh mới tệ nạn ma túy, mại dâm. Tổ chức thực hiện tốt việc hỗ trợ nạn nhân bị buôn bán người trở về ổn định cuộc sống, tái hòa nhập cộng đồng. Tổ chức chăm lo Tết Ất Mùi cho nhân dân an toàn, vui tươi, lành mạnh, tiết kiệm, chú trọng chăm lo đối với các đối tượng chính sách.

2. Bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân

Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tăng cường giáo dục y đức, nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ của nhân viên y tế. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh ở tất cả các tuyến từ tỉnh đến cơ sở, giảm quá tải bệnh viện. Chỉ đạo các đơn vị tăng cường công tác kiểm tra giám sát công tác dự phòng, nâng cao hiệu quả công tác thông tin, truyền thông giáo dục sức khỏe, chủ động phòng chống, không để xảy ra dịch bệnh. Nâng cao hiệu quả công tác phòng chống HIV/AIDS. Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ trẻ

em, dân số kế hoạch hóa gia đình. Thực hiện các giải pháp linh hoạt nhằm bảo đảm mức sinh dưới 1%.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án bệnh viện đa khoa, chuyên khoa, y học cổ truyền; hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị đồng bộ cho các bệnh viện và trạm y tế mới xây dựng. Tiếp tục thực hiện đề án 1816 của Bộ Y tế, đưa các bác sĩ hỗ trợ các trạm y tế xã, phường, thị trấn; tiếp nhận hỗ trợ về chuyên môn, chuyển giao kỹ thuật từ các bệnh viện tuyến trên cho tuyến dưới. Thực hiện tốt quy trình khám bệnh, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong khám chữa bệnh; giảm thời gian điều trị tại bệnh viện; đa dạng hóa các loại hình khám chữa bệnh.

- Tăng cường phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về vệ sinh an toàn thực phẩm cho các tổ chức và cá nhân sản xuất kinh doanh; kiểm tra hàng thực phẩm quá hạn sử dụng, hàng không rõ nguồn gốc, không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, đặc biệt trong các dịp lễ, tết; ngăn chặn kịp thời và kiên quyết xử lý các hành vi cố tình vi phạm theo các quy định của pháp luật hiện hành.

- Tăng cường kiểm tra việc kê khai, kê khai lại, niêm yết giá thuốc chữa bệnh, giá các dịch vụ y tế bảo đảm bình ổn thị trường kinh doanh tân dược, nâng cao chất lượng khám và điều trị.

3. Phát triển văn hóa, thể thao

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND huyện, thị xã, thành phố:

- Chuẩn bị và tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ, các lễ hội, hoạt động văn hóa trong năm 2015, không sử dụng ngân sách nhà nước để tổ chức lễ hội. Xây dựng và củng cố môi trường văn hóa lành mạnh, phong phú, đa dạng.

- Tiếp tục triển khai đề án phát triển thể dục thể thao quần chúng và thể thao thành tích cao; quan tâm đầu tư cho hoạt động thể thao, nhất là thể thao thành tích cao; tổ chức và tham gia tốt các giải thể thao khu vực và toàn quốc. Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương bác Hồ vĩ đại”; phấn đấu đến cuối năm 2015 có 29,5% dân số tham gia tập luyện thể dục thể thao thường xuyên.

- Tiếp tục huy động các nguồn lực để bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị các di sản văn hóa của dân tộc. Đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa và đa dạng hóa nguồn lực đối với lĩnh vực văn hóa, thể dục thể thao. Chú trọng thực hiện tốt công tác dân tộc, tôn giáo bảo đảm tự do tín ngưỡng của nhân dân.

4. Đẩy mạnh thông tin truyền thông

Sở Thông tin – Truyền thông chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND huyện, thị xã, thành phố:

- Đẩy mạnh công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của các cơ quan nhà nước trên địa bàn. Tiếp tục nhân rộng việc gửi văn bản điện tử có chữ ký số và xây dựng các văn bản hướng dẫn các đơn vị thực hiện.

- Tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp. Triển khai ứng dụng hệ thống phần mềm chung, hệ thống phần mềm chuyên ngành cho các cơ quan nhà nước trên địa bàn.

- Tăng cường quản lý hệ thống công/ trang thông tin điện tử của tỉnh và các đơn vị trong tỉnh đảm bảo hoạt động ổn định, cung cấp chính xác, kịp thời, đầy đủ các thông tin trong và ngoài tỉnh.

IV. BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU, PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND huyện, thị xã, thành phố:

- Tăng cường công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, nhất là tài nguyên cát sông, tài nguyên khoáng sản sét theo hướng bền vững và đúng quy hoạch; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý kịp thời tình trạng khai thác tài nguyên khoáng sản trái phép.

- Tiếp tục rà soát lại diện tích đất công chưa sử dụng, có kế hoạch đưa vào sử dụng có hiệu quả. Kiểm soát chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang sử dụng vào mục đích khác.

- Giám sát tình hình vận hành nhà máy xử lý nước thải, rác thải tại các khu công nghiệp, các doanh nghiệp ngoài khu công nghiệp; có giải pháp cụ thể hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn trong vận hành và xử lý rác thải.

- Hỗ trợ xử lý các điểm gây ô nhiễm môi trường bức xúc; tăng cường phòng ngừa, kiểm soát ô nhiễm môi trường, không để phát sinh những dự án gây ô nhiễm.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan và UBND huyện, thị xã, thành phố

Triển khai các biện pháp tăng cường năng lực phòng chống thiên tai; theo dõi sát sao diễn biến thực tế, phối hợp chỉ đạo thực hiện kịp thời các biện pháp hỗ trợ các địa phương, người dân ứng phó, khắc phục hậu quả do mưa lớn, lốc xoáy, sạt lở bờ sông, lũ lụt, triều cường,... Tăng cường bảo vệ các công trình thủy lợi, các tuyến đê bao, đập, cống,..; phối hợp với các địa phương, người dân huy động lực lượng, vật tư tu sửa kịp thời các công trình hư hỏng.

3. Các Sở: Khoa học và Công nghệ, Tài Nguyên và Môi Trường, Công Thương, Nông nghiệp và phát triển nông thôn: tiếp tục tuyên truyền, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp đổi mới công nghệ tiết kiệm tài nguyên, nhiên liệu, nguyên liệu, vật tư đầu vào. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về sản xuất sạch hơn, khuyến khích phát triển, sử dụng năng lượng mới, năng lượng tái tạo.

V. HOÀN THIỆN THỂ CHẾ, CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI TỐ CÁO

1. Tập trung hoàn thiện thể chế, hoàn thiện môi trường pháp lý

Các Sở: Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng và các Sở, ban, ngành tỉnh:

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung các luật vừa được Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 8 – Quốc hội khóa XIII, các luật có hiệu lực từ ngày 01/01/2015 và các văn bản Luật khác, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan bằng nhiều hình thức thích hợp.

2. Đẩy mạnh cải cách hành chính

a) *Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị, thành phố:*

- Tiếp tục thực hiện và tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong cải cách thủ tục hành chính. Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các TTHC thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh từ quá trình dự thảo đến tổ chức thực hiện. Thực hiện tốt công tác thẩm định dự thảo VBQPPL phục vụ các kỳ họp HĐND.

- Thường xuyên rà soát, hệ thống hóa hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh cần sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới cho phù hợp với văn bản của trung ương, bãi bỏ các thủ tục không cần thiết, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp. Đảm bảo công khai, thống nhất trong thực hiện thủ tục hành chính. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân thực hiện và giám sát.

b) *Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị, thành phố:*

- Triển khai thực hiện kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Vĩnh Long năm 2015, đồng thời đôn đốc, kiểm tra, báo cáo và đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện cải cách thủ tục hành chính ở các ngành, các cấp.

- Tăng cường thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước; kiểm tra thực tế công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, ban, ngành và địa phương trên địa bàn.

- Đẩy mạnh cải cách chế công vụ, công chức, thực hiện hiệu quả hệ thống tiêu chí, quy trình đánh giá cán bộ, công chức, viên chức hàng năm qua thực thi nhiệm vụ công tác; điều động, đề bạt, bổ nhiệm bảo đảm sát thực tế, chú trọng đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ. Tiếp tục thực hiện Đề án “phương pháp đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Vĩnh Long”.

- Thực hiện tốt Nghị định của Chính phủ về tinh giảm biên chế. Không tăng biên chế cán bộ công chức, viên chức trong năm 2015 kể cả trường hợp thành lập các tổ chức, đơn vị và nhiệm vụ mới. Đối với số biên chế giảm do nghỉ hưu, thôi việc, chuyển công tác,...; các đơn vị chỉ được bổ sung tối đa 50% số biên chế giảm; 50% còn lại UBND tỉnh quyết định khi có yêu cầu nhiệm vụ mới cần bổ sung biên chế.

Tiếp tục sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập và chuyển đổi đầu mối quản lý phù hợp. Xây dựng đề án vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp và trong các cơ quan hành chính theo quy định và có hướng bố trí biên chế công chức phù hợp khi các thông tư của Bộ ngành Trung ương hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy của các sở, ngành tỉnh được ban hành.

- Tổ chức thi tuyển, nâng ngạch công chức theo hướng nâng cao tính cạnh tranh, công khai minh bạch và công bằng.

3. Đẩy mạnh công tác thanh tra, phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và giải quyết khiếu nại tố cáo

a) *Các Sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao:*

- Triển khai có hiệu quả Luật Phòng, chống tham nhũng (sửa đổi); kế hoạch và

Chiến lược Quốc gia về phòng chống tham nhũng; tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về phòng chống tham nhũng; thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng chống tham nhũng, nhất là tập trung thực hiện Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 06/02/2012 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Tập trung thực hiện có hiệu quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, trong đó chú trọng thanh tra phát hiện những yếu kém, vi phạm trong việc chấp hành các chính sách, pháp luật để ngăn chặn, xử lý các hiện tượng tiêu cực, tham nhũng. Tiếp tục kiểm tra, rà soát để có biện pháp xử lý dứt điểm các vụ việc khiếu nại phức tạp, kéo dài.

- Tuân thủ đúng các quy định, định mức, chế độ tài chính, chế độ đơn chứng từ. Tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên các lĩnh vực chi ngân sách cho đầu tư và chi thường xuyên, trong quản lý sử dụng đất đai, tài nguyên, tài sản công,.. Chủ động sắp xếp trong dự toán đã được giao, không đề nghị bổ sung đối với các khoản phát sinh.

b) Thanh tra tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp và các cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các ngành, các cơ quan, đơn vị; thực hiện các biện pháp để tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm trong hoạt động công vụ.

Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 39/2012/QH13 ngày 23/11/2012 của Quốc hội và chỉ đạo của Chính phủ về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân.

Tăng cường phổ biến giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, công tác hòa giải cơ sở, giải quyết kịp thời những mâu thuẫn, tranh chấp, hạn chế các vụ việc khiếu nại, tố cáo phải chuyển đến Tòa án hoặc các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

VI. BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG, AN NINH VÀ TRẬT TỰ, AN TOÀN XÃ HỘI

1. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

- Tiếp tục tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh chỉ đạo gắn nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội với củng cố quốc phòng – an ninh, xây dựng các tiềm lực trong khu vực phòng thủ. Làm tốt công tác huấn luyện nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu của lực lượng, đủ sức đối phó thắng lợi với mọi tình huống. Tích cực, chủ động phối hợp với công an và các ngành làm tốt công tác hoạt động trị an, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; không để xảy ra điểm nóng, bị động, bất ngờ.

- Sắp xếp, kiện toàn biên chế lực lượng thường trực theo hướng tinh, gọn đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ. Tiếp tục xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ đạt tỷ lệ ở mức 1,6% so với dân số. Tổ chức Tổng phúc tra Quân nhân dự bị năm 2015; xây dựng kiện toàn tổ chức biên chế, bổ sung đủ 100% quân số theo chỉ tiêu pháp lệnh;

- Thực hiện tốt công tác tuyển quân năm 2015. Chuẩn bị tốt lực lượng, phương tiện sẵn sàng tham gia phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, cứu hộ cứu nạn.

2. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

- Nâng cao hiệu quả công tác dự báo, chủ động trong công tác nắm tình hình, kịp thời phát hiện, đấu tranh ngăn chặn, vô hiệu hóa mọi âm mưu, hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch và phần tử xấu; quản lý chặt địa bàn, mục tiêu, đối tượng trọng điểm, kiên quyết không để xảy ra đột xuất, bất ngờ hoặc tạo thành điểm nóng về an ninh trật tự tại địa phương.

- Triển khai lực lượng đẩy mạnh công tác tấn công, trấn áp các loại tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự, bảo vệ tuyệt đối và an toàn những mục tiêu và các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, của tỉnh trong năm 2015. Có kế hoạch, phương án phối hợp đảm bảo an ninh trật tự, bảo vệ an toàn Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.

Tăng cường bảo đảm an ninh chính trị nội bộ và bảo vệ bí mật của nhà nước. Đẩy mạnh thực hiện các biện pháp quản lý hành chính nhà nước về an ninh trật tự, đặc biệt trên lĩnh vực an toàn giao thông; phòng ngừa, hạn chế các vụ cháy, nổ lớn. Giữ vững ổn định tình hình trật tự an toàn xã hội, kiềm chế gia tăng tội phạm, tăng tỷ lệ khám phá vụ án hình sự, nhất là tội phạm nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng.

3. Sở Giao thông Vận tải, Công an tỉnh phối hợp với các cơ quan, địa phương:

- Thực hiện các biện pháp đồng bộ để bảo đảm trật tự an toàn giao thông, kéo giảm tai nạn giao thông. Tăng cường quản lý kinh doanh vận tải và kiểm soát trọng tải phương tiện.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo đảm an toàn giao thông, đặc biệt là khu vực nông thôn. Nâng cao năng lực, trách nhiệm của lực lượng thực thi công vụ về bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

VII. NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng nhiệm vụ được giao:

- Tích cực triển khai chương trình hợp tác phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng giai đoạn 2015-2020 giữa tỉnh Vĩnh Long và thành phố Cần Thơ; tổng kết và ký kết chương trình hợp tác phát triển kinh tế - xã hội với thành phố Hồ Chí Minh.

- Tăng cường các hoạt động liên kết, hợp tác phát huy tiềm năng thế mạnh của ngành, địa phương góp phần phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đặc biệt đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, hỗ trợ người dân, các doanh nghiệp chủ động khai thác có hiệu quả các cơ hội phát triển kinh tế, xã hội và giảm thiểu các tác động bất lợi khi các Hiệp định thương mại tự do Việt Nam ký kết với các quốc gia và tổ chức quốc tế bắt đầu có hiệu lực.

VIII. TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC THÔNG TIN TRUYỀN THÔNG

Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng thông tin tuyên truyền. Đảm bảo thông tin chính xác, kịp thời định hướng dư luận đối với các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước về tình hình kinh tế - xã hội trong nước, trong tình hướng vào phục vụ

nhiệm vụ trọng tâm của địa phương. Giữ vững và nâng cao chất lượng mạng lưới truyền thanh cơ sở.

- Tăng cường quản lý, nâng cao chất lượng thông tin, báo chí, xuất bản, hoạt động phát thanh và truyền hình. Tăng cường truyền thông, tạo kênh giao tiếp giữa chính quyền với cơ quan báo chí, với nhân dân. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục Hiến pháp, pháp luật, nâng cao ý thức pháp luật của người dân.

- Tăng cường công tác kiểm tra, khảo sát thực tế hệ thống máy tính trong mạng LAN của tỉnh nhằm kịp thời phát hiện, khắc phục những mã độc, lấy cắp thông tin, gây mất an toàn an ninh thông tin. Đẩy mạnh triển khai thực hiện quy hoạch hạ tầng viễn thông thụ động và các dự án ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động các cơ quan quản lý hành chính nhà nước trên địa bàn.

Phần thứ hai TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

- Trong tháng 01 năm 2015, trực tiếp chỉ đạo cụ thể hóa thành kế hoạch, chương trình công tác ngành, đơn vị, địa phương và triển khai đến tất cả các đơn vị, CBCC trực thuộc quán triệt và tổ chức thực hiện.

- Tăng cường phối hợp chặt chẽ với tổ chức Đảng, các đoàn thể trong việc triển khai thực hiện. Tập trung và chủ động chỉ đạo, điều hành thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch hành động; chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải pháp nhằm xử lý kịp thời đối với những vấn đề phát sinh.

- Đánh giá, báo cáo tình hình triển khai và thực hiện chương trình hàng tháng, hàng quý, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 15 hàng tháng và tháng cuối quý để tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét báo cáo Chính phủ đúng thời gian quy định.

